

Trường THPT Võ Trường Toản
Năm học: 2023 – 2024
Tổ: Ngữ văn

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN NGỮ VĂN LỚP 10

1. Ma trận:

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	40	20	10	10	0	0	0	0	5 - 7	30	50
2	Viết	0	0	20	30	10	10	20	20	1	60	50
Tổng		40	20	30	40	10	10	20	20	5	90	100
Tỉ lệ chung		70				30						100

2. BẢN ĐẶC TẢ :

STT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao
1	1. Đọc hiểu	1. Thần thoại.	Nhận biết: - Nhận biết được không gian, thời gian trong truyện thần thoại. - Nhận biết được đặc điểm của cốt truyện, câu chuyện, nhân vật trong truyện thần thoại. - Nhận biết được đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại. - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong truyện thần thoại. - Cốt truyện. Thông hiểu: - Hiểu và phân tích được nhân vật trong truyện thần thoại; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề. - Lí giải được tác dụng của việc chọn nhân vật người kể chuyện; lời người kể chuyện, lời nhân vật, ... trong truyện thần thoại. - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại.	5 - 6 câu 40%	1 câu 10%	0	0

		2. Sử thi.	Nhận biết: - Nhận biết được đặc điểm của không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật trong sử thi. - Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất); điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật, ... trong sử thi. - Nhận biết được đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của sử thi. - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong sử thi. - Cốt truyện. Thông hiểu: - Hiểu và phân tích được nhân vật trong sử thi; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề. - Lí giải được tác dụng của việc chọn nhân vật người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất); lựa chọn điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật, ... trong sử thi. - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của sử thi.				
2	2. Viết	Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội.	- Thông hiểu: + Nêu được vấn đề cần nghị luận + Giải thích được vấn đề cần nghị luận + Trình bày được ít nhất hai luận điểm của vấn đề xã hội... - Vận dụng: + Thể hiện rõ ràng quan điểm, thái độ của người viết.. + Liên hệ thực tế, rút ra ý nghĩa của vấn đề + Sử dụng các bằng chứng thực tế tin cậy nhằm củng cố lí lẽ - Vận dụng cao: Viết được một văn bản nghị	0	20%	10%	20%

			luận về một vấn đề xã hội. + Sắp xếp luận điểm, lí lẽ theo trình tự hợp lí. + Diễn đạt mạch lạc, khúc chiết, có sức thuyết phục.				
Tổng số câu				5 - 6	1	1	7 - 8
Tỉ lệ %				40%	30%	10%	20%
Tỉ lệ chung				70%		30%	

Lưu ý:

- Tất cả các câu hỏi đều là câu hỏi tự luận.
- Đánh giá kĩ năng đọc hiểu: sử dụng ngữ liệu là văn bản ngoài sách giáo khoa cả ba bộ sách (Chân trời sáng tạo, Kết nối tri thức, Cánh diều) với các câu hỏi / yêu cầu kiểm tra theo các cấp độ nhận biết, thông hiểu.
- Đánh giá kĩ năng viết gồm 01 câu với các cấp độ thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao: Kiểu bài phân viết _ ở Bài 2.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 NH 2023 – 2024

MÔN: NGỮ VĂN 11

THỜI GIAN LÀM BÀI 90 PHÚT

1. Ma trận:

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	20	15	10	10	10	10	10	10	5	45	50
2	Bài văn NLVH	20	15	20	20	0	0	10	10	01	45	50
Tổng		40	30	30	30	10	10	20	20	6	90	100
Tỉ lệ chung		70				30						100

2. Đặc tả minh họa:

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao
1	1.Đọc hiểu	Bút ký, tản văn	Nhận biết: - Nhận biết được các yếu tố tự sự, yếu tố trữ tình trong bài tùy bút, tản văn. - Liệt kê được các từ ngữ, hình ảnh tiêu biểu trong bài tùy bút, tản văn. - Liệt kê được một số từ ngữ, câu văn thể hiện “cái tôi” của tác giả... Thông hiểu: - Hiểu và nêu được tác dụng của sự kết hợp các yếu tố tự sự, yếu tố trữ tình - Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mỹ của từ ngữ, hình ảnh, các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài tùy bút, tản văn. - Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.	2	1	1	1

			- Xác định được nội dung của văn bản. - Xác định được thông điệp của văn bản. Vận dụng: - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân Vận dụng cao: - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong bài tùy bút, tản văn để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản. - Đánh giá được nét độc đáo của bài tùy bút, tản văn thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. - Đề xuất một giải pháp từ vấn đề được đặt ra trong bài tùy bút, tản văn.				
2	2.Làm văn	Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội.	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Mô tả được vấn đề xã hội và những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong				

			bài viết. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. Thông hiểu: - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng cao: - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.				
--	--	--	--	--	--	--	--

❖ Lưu ý:

- Tất cả câu hỏi đều là tự luận.
- Tác phẩm văn học trong đề kiểm tra giữa học kì 1 không nằm trong 3 bộ sách giáo khoa lớp 11 hiện hành (Chân trời sáng tạo, Kết nối tri thức, Cánh diều)

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 NH 2023- 2024

MÔN: NGỮ VĂN 12 - THỜI GIAN LÀM BÀI 90 PHÚT

1. Ma trận:

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đoạn văn NLXH	20	10	10	10	10	10	0	0	01	30	40
2	Bài văn NLVH	20	20	20	30	0	0	20	10	01	70	60
Tổng		40	30	30	40	10	10	20	10	02	90	100
Tỉ lệ chung		70				30						100

- Tất cả các câu hỏi trong đề kiểm tra là câu hỏi tự luận; Đề nghị luận văn học trích đoạn thơ cụ thể trên đề.
- Cách tính điểm của mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong Đáp án và hướng dẫn chấm.

2. Đặc tả:

TT	Nội dung kiến thức/ kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đoạn văn NLXH 4.0 điểm	Nghị luận về 1 khía cạnh, vấn đề xã hội.	Nhận biết, thông hiểu: - Nhận biết được những vấn đề đặt ra trong đề bài. - Hiểu đúng vấn đề cần NL; Biết lựa chọn, sắp xếp, triển khai vấn đề... - Nắm được những hiểu biết xã hội, kĩ năng tạo lập văn bản để viết đoạn văn NLXH. - Bày tỏ quan điểm cá nhân và rút ra bài học... cho bản thân từ vấn đề trong đề bài. - Liên hệ đời sống thực tiễn: dẫn chứng ... Vận dụng : - So sánh mở rộng vấn đề NL, phê phán hoặc ca ngợi... - Liên hệ bản thân...	20%	10%	10%	0%	1

2	LÀM VĂN 6.0 điểm	Nghị luận văn học: Nghị luận về một đoạn thơ: (8 đến 10 câu) Bài Tây tiến và Việt Bắc	Nhận biết, thông hiểu. - Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận. - Giới thiệu được tác giả, nội dung tác phẩm. - Giới thiệu được hoàn cảnh sáng tác, xuất xứ của tác phẩm. - Giới thiệu được ý nghĩa nhan đề của tác phẩm. - Trình bày, phân tích được nội dung và nghệ thuật đoạn thơ trong bài Tây Tiến hoặc Việt Bắc. - Tạo lập văn bản, sử dụng các thao tác nghị luận; kĩ năng đọc hiểu tác phẩm để viết được bài văn nghị luận hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề bài. - Diễn đạt tốt, có cảm nhận cá	20%	20%	0%	20%	1

			nhân. Vận dụng cao: - So sánh, mở rộng vấn đề cần nghị luận... Hoặc vận dụng kiến thức lí luận hoặc kiến thức Văn học sử... - Đánh giá nghệ thuật đặc sắc, giá trị nội dung đặc sắc của VĐCNL... - Giá trị, ý nghĩa của vấn đề Nghị luận với cuộc sống thực tiễn; vai trò của tác giả trong văn học Việt Nam...					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

.....**HẾT**.....